

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TRƯỜNG HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 198/UBND

Trường Hòa, ngày 07 tháng 10 năm 2024

Về việc công khai số liệu
dự toán ngân sách quý III năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân thị xã Hòa Thành;
- Phòng Tài chính-Kế hoạch thị xã Hòa Thành;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015.

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 547/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND thị xã Hòa Thành về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 trên địa bàn thị xã Hòa Thành;

Ủy ban nhân dân xã Trường Hòa công khai số liệu dự toán quý III năm 2024 cụ thể như sau:

1. Công khai số liệu dự toán ngân sách xã quý III năm 2024.

- Cân đối ngân sách xã (Biểu số 113/CK TC-NSNN)
- Thực hiện thu ngân sách xã (Biểu số 114/CK TC-NSNN)
- Thực hiện chi ngân sách xã (Biểu số 115/CK TC-NSNN)

2. Công khai báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ, thu chi ngân sách nhà nước quý III năm 2024.

Trên đây là công khai số liệu dự toán ngân sách quý III năm 2024 của UBND xã Trường Hòa.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoàng Nhã Trúc

BÁO CÁO

Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách xã quý III năm 2024

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 547/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của Ủy ban nhân dân thị xã Hòa Thành về việc giao dự toán thu, chi NSNN năm 2024 trên địa bàn thị xã Hòa Thành;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách quý III năm 2024, Ủy ban nhân dân xã Trường Hòa công khai số liệu và báo cáo thuyết minh tình hình thu, chi ngân sách xã quý III năm 2024 trên địa bàn như sau:

1. Thu ngân sách nhà nước

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn quý III năm 2024 là: 10.519.366.412 đồng, đạt 118,42% dự toán.

Tổng thu ngân sách xã quý III năm 2024 là: 7.427.536.550 đồng đạt 92,08% dự toán.

Trong đó:

- Các khoản thu 100%: 208.328.690 đạt 83,33% so với dự toán
- Các khoản thu phân chia tỷ lệ %: 1.587.070.269 đạt 54,2% so với dự toán
- Thu chuyển nguồn ngân sách năm trước: 1.744.274.770 đồng.
- Thu kết dự ngân sách năm trước: 10.012.824 đồng
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 3.877.849.997 đồng.

2. Chi ngân sách xã

Tổng chi ngân sách xã quý III năm 2024 là: 5.433.261.827 đồng đạt 67,36% dự toán.

Bao gồm:

- Chi dân quân tự vệ: 854.594.055 đồng đạt 71,51% so với dự toán.
- Chi an ninh trật tự: 517.477.834 đồng đạt 39,84% so với dự toán.

- Chi văn hoá thông tin: 165.046.778 đồng đạt 71,45% so với dự toán.
- Chi phát thanh truyền hình: 7.114.509 đồng đạt 41,85% so với dự toán
- Chi thể dục thể thao: 11.573.000 đồng đạt 53,58% so với dự toán
- Chi các hoạt động kinh tế: 14.450.000 đồng đạt 32,02% so với dự toán
- Chi sự nghiệp xã hội: 469.791.000 đồng đạt 250,05% so với dự toán (trong đó: chi tiền tết cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách xã, ấp là 46.900.000 đồng; KP họp mặt gia đình chính sách 29.700.000 đồng)
- Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể: 3.393.214.651 đồng đạt 70,18% dự toán

Trên đây là báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện thu, chi ngân sách xã quý III năm 2024 của UBND xã Trường Hòa.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính-Kế hoạch thị xã;
- Đài truyền thanh xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoàng Nhã Trúc

**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2024***Đơn vị: đồng*

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ III	SO SÁNH
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	8 066 000 000	7 427 536 550	92,08%
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	250 000 000	208 328 690	83,33%
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	2 770 000 000	1 587 070 269	57,29%
3	Thu bổ sung	4 461 000 000	3 877 849 997	86,93%
	- Thu bổ sung cân đối	3 754 000 000	2 815 499 997	75,00%
	- Thu bổ sung có mục tiêu	707 000 000	1 062 350 000	150,26%
4	Thu chuyển nguồn	585 000 000	1 744 274 770	298,17%
5	Thu kết dự ngân sách năm trước		10 012 824	
II	TỔNG SỐ CHI	8 066 000 000	5 433 261 827	67,36%
1	Chi đầu tư phát triển			
2	Chi thường xuyên	7 908 000 000	5 433 261 827	68,71%
3	Dự phòng ngân sách	158 000 000		

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ III		SO SÁNH %	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	8 883 000 000	8 066 000 000	10 519 366 412	7 427 536 550	118,42	92,08
I	Các khoản thu 100%	250 000 000	250 000 000	208 328 690	208 328 690	83,33	83,33
1	Thu phí, lệ phí	70 000 000	70 000 000	72 211 000	72 211 000	103,16	103,16
2	Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác	50 000 000	50 000 000	59 321 000	59 321 000	118,64	118,64
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
5	Đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân						
6	Thu khác, thu phạt	130 000 000	130 000 000	76 796 690	76 796 690	59,07	59,07
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	8 633 000 000	2 770 000 000	4 678 900 131	1 587 070 269	54,20	57,29
	<i>* Các khoản thu phân chia</i>						
1	Thuế TNCN	5 004 000 000	750 500 000	1 759 038 506	263 855 796	35,15	35,16
2	Thuế sử dụng đất PNN thu từ hộ gia đình	150 000 000	150 000 000	229 647 410	229 647 410	153,10	153,10
3	Lệ phí MB thu từ cá nhân hộ kinh doanh	91 000 000	41 000 000	99 100 000	46 100 000	108,90	112,44
4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	1 000 000 000	1 000 000 000	383 326 785	383 326 785	38,33	38,33
	<i>* Các khoản thu phân chia khác do tình quy định</i>						
5	Thuế VAT không kê hàng nhập khẩu	2 080 000 000	779 500 000	1 781 355 975	616 003 177	85,64	79,03
6	Thuế TNDN không kê đơn vị hạch toán ngành	300 000 000	45 000 000	263 362 812	39 504 427	87,79	87,79
7	Thuế TTĐB đối với HHSX trong nước	5 000 000	1 000 000	907 637	136 146	18,15	13,61
8	Thuế tài nguyên	3 000 000	3 000 000	2 400 000	2 400 000	80,00	80,00
9	Thu khác ngoài quốc doanh			32 271 406	6 096 528		
10	Thu tiền sử dụng đất			127 489 600			
11	Phí thuộc lĩnh vực y tế						
12	Tiền cho thuê mặt đất, mặt nước						
III	Viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn		585 000 000	1 744 274 770	1 744 274 770		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước			10 012 824	10 012 824		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		4 461 000 000	3 877 849 997	3 877 849 997		86,93
1	Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên		3 754 000 000	2 815 499 997	2 815 499 997		75,00
2	Thu bổ sung có mục tiêu từ NS cấp trên		707 000 000	1 062 350 000	1 062 350 000		150,26

